

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Annual Report 2007



GEMADEPT CORPORATION



Contents

Page 33	Annual Report
Page 34	Company History
Page 35	Boatd Of Management
Page 36-37	Chairman's Letter
Page 38	Financial Highlights
Page 39	Financial Highlights
Page 40	Business Scopes
Page 41-42	Main Business Activity In 2007 Port Conctruction and Operation
Page 43	Main Business Activity In 2007 Container Liner Services
Page 44	Main Business Activity In 2007 Fleet Development
Page 45	Main Business Activity In 2007 Establishment Of Joint Venture Companies
Page 46	Main Business Activity In 2007 Real Estate
Page 47	Main Business Activity In 2007 Human Resource Development
Page 48-49	Target & Development Plan In 2008
Page 50-64	Financial Report

Mục Lục

Trang 1	Mục Lục
Trang 2	Lịch Sử Hình Thành
Trang 3	Hội Đồng Quản trị, BKS, BGĐ
Trang 4-5	Phát Biểu Của Chủ Tịch HĐQT
Trang 6	Doanh Thu & Lợi Nhuận
Trang 7	Vốn & Tổng Tài Sản
Trang 8	Lĩnh Vực Hoạt động
Trang 9-10	Hoạt động kinh doanh chính 2007 Đầu tư Xây Dựng và Khai Thác Cảng
Trang 11	Hoạt động kinh doanh chính 2007 Vận Tải container chuyên tuyến
Trang 12	Hoạt động kinh doanh chính 2007 đầu tư đội tàu & container 2007
Trang 13	Hoạt động kinh doanh chính 2007 Thành Lập Công Ty Liên Doanh
Trang 14	Hoạt động kinh doanh chính 2007 Bất Động Sản
Trang 15	Hoạt động kinh doanh chính 2007 Phát Triển Nguồn Nhân Lực
Trang 16	Chiến lược phát triển
Trang 17	Mục Tiêu Và Kế Hoạch Phát Triển Năm 2008
Trang 18 - 32	Báo cáo tài chính



LỊCH SỬ HÌNH THÀNH

Thành lập năm 1990, GEMADEPT là một trong 3 doanh nghiệp đầu tiên được Chính phủ lựa chọn thí điểm chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước sang công ty cổ phần. Qua 17 năm phát triển, ngày nay Gemadept trở thành công ty hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực hàng hải, khai thác cảng, vận tải hàng hoá, logistics...

NHỮNG CỘT MỐC QUAN TRỌNG

- 1990** Thành lập công ty, trực thuộc Liên Hiệp Hàng hải Việt Nam.
- 1993** Chuyển đổi thành công ty Cổ phần với vốn điều lệ 6,2 tỷ đồng.
- 1995** Thành lập ICD Phước Long, loại hình Cảng Cạn đầu tiên tại Việt nam.
- 1997** Áp dụng công nghệ vận tải Midstream, vận tải container bằng đường thủy.
- 2000** Đạt vị trí thứ 2 trong cả nước về sản lượng xếp dỡ container.
- 2001** Nâng vốn điều lệ lên 200 tỷ đồng.
- 2002** Niêm yết cổ phiếu GMD trên TTCK.
- 2003** Khai trương các tuyến vận tải container chuyên tuyến.
- 2004** Thành lập 2 công ty 100% vốn Gemadept tại Singapore và Malaysia.
- 2006** Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 475 tỷ đồng.
- 2007** Đầu tư mua 3 tàu container viễn dương, mở 4 tuyến vận tải quốc tế, thành lập 3 công ty liên doanh với các đối tác quốc tế lớn.



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT

Cao ốc Gemadept
6 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé,
Quận 1, TP.HCM
Tel: 84-8-8 236 236
Fax: 84-8-8 235 236
Email: info@gemadept.com.vn
Website: www.gemadept.com.vn



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch HĐQT	ĐỖ VĂN NHÂN
Cố vấn	GS.TS. ĐINH NGỌC VIỆN
Phó chủ tịch	CHU ĐỨC KHANG
Thành viên	ĐỖ VĂN MINH
Thành viên	PHẠM TIẾN TỊNH
Thành viên	NGUYỄN MINH NGUYỆT
Thành viên	NGUYỄN QUỐC KHÁNH
Thành viên	DƯƠNG THANH HẢI
Thành viên	PHẠM HỒNG HẢI
Thành viên	VŨ NINH

BAN GIÁM ĐỐC

Tổng giám đốc	ĐỖ VĂN MINH
Phó tổng giám đốc	CHU ĐỨC KHANG
Phó tổng giám đốc	LÊ NGỌC QUANG

BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban	LÊ NGỌC QUANG
Thành viên	PHẠM QUỐC LONG
Thành viên	LƯU TƯỜNG GIAI
Thành viên	BÙI THU HƯƠNG
Thành viên	BÙI HỮU ÁNH

PHÁT BIỂU CỦA CHỦ TỊCH CÔNG TY

Kính gửi quý vị cổ đông!

Năm 2007 nền kinh tế thế giới đã có những diễn biến phức tạp: giá dầu liên tục tăng cao ở mức kỷ lục, khủng hoảng tín dụng bất động sản ở Hoa Kỳ đã lan ra nhiều quốc gia, đồng USD mất giá nghiêm trọng... Những diễn biến tiêu cực này đã ảnh hưởng không nhỏ tới các doanh nghiệp trong nước nói chung cũng như công ty chúng ta nói riêng... Tuy nhiên, năm 2007 cũng là một năm mà Gemadept tiến hành những cải cách sâu rộng và có bước phát triển mạnh mẽ nhất kể từ khi thành lập. Những thành công trên các lĩnh vực kinh doanh, đặc biệt là bước đầu về phát triển Đội tàu viễn dương và đầu tư Cảng đã mang lại vị thế và tiềm lực mới cho Gemadept.

Với việc phát hành thành công hơn 12 triệu cổ phiếu vào cuối năm 2006, Gemadept đã có thêm nguồn tài chính và thế chủ động để phát triển đội tàu và mở rộng mạng lưới cảng dọc chiều dài đất nước. Chỉ trong một thời gian ngắn của năm 2007, Gemadept đã nhanh chóng gia nhập đội ngũ những hãng tàu tầm cỡ của khu vực Asean, sở hữu 5 tàu biển chở container với tải trọng 500-1.300 Teu. Việc đầu tư đội tàu đúng thời điểm không những mang lại giá trị tăng thêm gần 100 tỷ đồng cho Gemadept do giá tàu thế giới tăng cao mà còn là điều kiện quan trọng để phát triển các tuyến vận tải quốc tế. Cho đến nay ngoài các tuyến vận tải container trong nước, Gemadept đã vươn ra nhiều quốc gia trong khu vực. Đội tàu mang thương hiệu Gemadept đã đều đặn có mặt hàng tuần tại các cảng lớn nhất nhì thế giới như Singapore, Hongkong và các cảng Kaohsiung, Keelung, Port Kelang...

Trong lĩnh vực khai thác Cảng, việc tổ chức lại sản xuất đã mang lại những dấu hiệu tích cực. Sau khi Hội đồng quản trị quyết định chuyển đổi Cảng Phước Long thành công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên, bộ máy quản lý của cảng đã dần hoàn thiện và sản lượng khai thác tiếp tục tăng đạt mức 370.000 TEU. Bên cạnh đó các dự án xây dựng Cảng & Logistics cũng đạt được bước tiến quan trọng. Dự án Logistics Schenker - Gemadept đang trong quá trình xây dựng tích cực và dự kiến sẽ đi vào hoạt động cuối năm nay. Ở miền Trung, cảng Dung Quất đã hoàn thành những hạng mục chính và đang chuẩn bị cho việc khai thác vào Quý III/2008, trong năm nay chúng ta cũng sẽ cố gắng thực hiện mục tiêu khởi công giai đoạn 1 cảng biển Nhơn Hội - Quy Nhơn. Phía Bắc, cảng Lê Chân tại Hải Phòng vừa được khởi công vào tháng 12/2007 và cũng dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2008. Tại Miền Nam, dự án Cảng quan trọng nhất - Cảng Container Cái Mép, năm 2007 cũng đã hoàn thành việc ký kết hợp đồng

PHÁT BIỂU CỦA CHỦ TỊCH CÔNG TY

liên doanh với tập đoàn hàng hải thứ 3 thế giới CMA – CGM và bắt đầu công tác chuẩn bị để có thể khởi công trong năm nay. Cho đến thời điểm hiện nay đây là dự án Cảng có quy mô lớn nhất tại Việt Nam về chiều dài cầu bến, diện tích, sản lượng với tổng vốn đầu tư lên tới trên 520 triệu USD. Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Gemadept đang tập trung các nguồn lực quan trọng nhất cho mục tiêu kiên định của chúng ta là trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực hàng hải có hệ thống cảng biển, hệ thống Logistics dọc theo chiều dài đất nước, tại các vùng kinh tế trọng điểm.

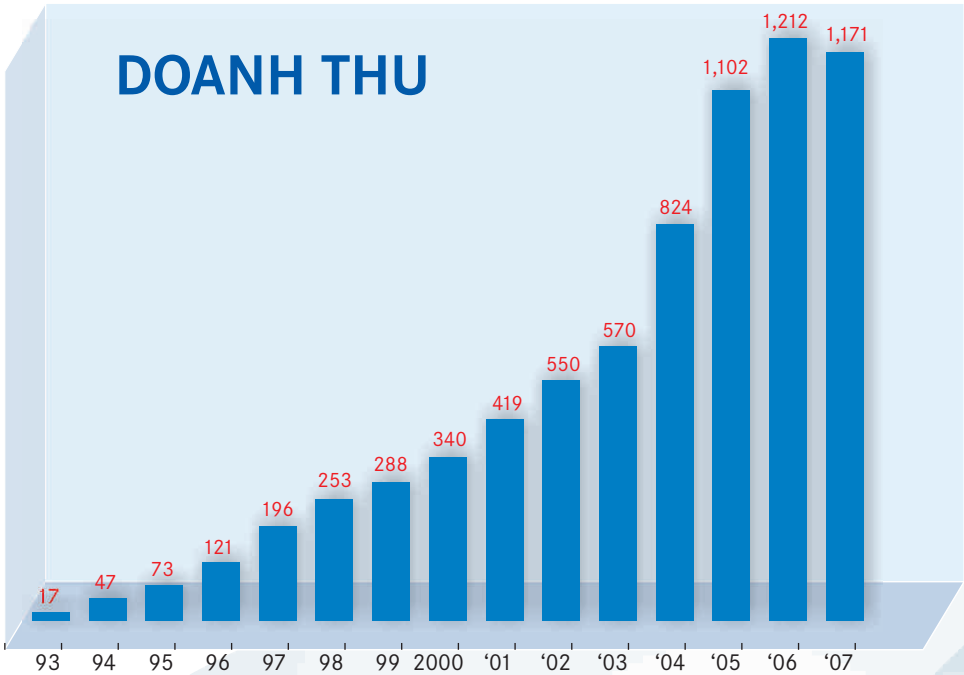
Mặc dù trọng tâm năm 2007 là đầu tư & phát triển, nhưng kết quả sản xuất kinh doanh của công ty vẫn rất ổn định. Doanh thu năm 2007 đạt 1.172 tỷ đồng và lợi nhuận đạt 264,6 tỷ đồng. Những con số này phản ánh sự điều hành linh hoạt của Ban lãnh đạo công ty, nỗ lực của tập thể người lao động và mang nhiều ý nghĩa. Mức tăng lợi nhuận 29,84% của năm 2007 phải được xem xét trong bối cảnh ngành hàng hải bị tác động mạnh bởi giá dầu tăng đến mức kỷ lục 520USD/tấn, chi phí đầu vào cho các cảng đều tăng cao, trong khi giá xếp dỡ, cước vận tải hầu như không tăng. Lợi nhuận đạt được của Gemadept chủ yếu từ lĩnh vực kinh doanh cốt lõi có một ý nghĩa đặc biệt về sự phát triển bền vững và góp phần mang lại niềm tin cho các cổ đông, nhà đầu tư trong bối cảnh thị trường chứng khoán trầm lắng.

Một năm sau khi Việt Nam gia nhập WTO, cạnh tranh ở sân chơi toàn cầu đã tác động trực tiếp đến các doanh nghiệp. Để tiếp tục phát triển, Gemadept đang và sẽ tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức theo mô hình tập đoàn và đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực với những cải thiện về chất lượng dịch vụ và môi trường làm việc. Năm 2008 là năm rất khó khăn đối với doanh nghiệp Việt nam, đặc biệt là với các công ty trong ngành Hàng hải, trong bối cảnh này, Gemadept đặt ra mục tiêu tập trung đầu tư phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng và đội tàu để làm nền móng cho sự phát triển bền vững của Gemadept.

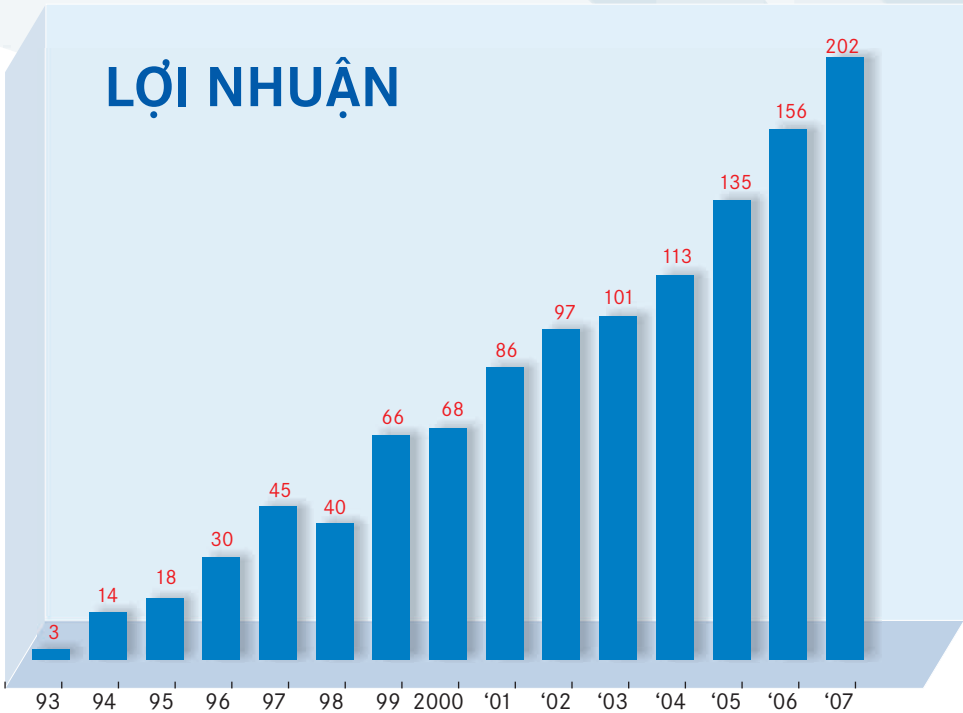
Kết quả kinh doanh tích cực của năm 2007 không thể tách rời khỏi sự hỗ trợ của các cơ quan hữu quan, Bộ Giao thông vận tải, Cục Hàng hải Việt Nam, Tổng công ty Hàng Hải Việt Nam cũng như sự nỗ lực của ban lãnh đạo công ty, đội ngũ CBCNV Gemadept và niềm tin, sự ủng hộ của các quý vị cổ đông. Hội Đồng Quản Trị, Ban lãnh đạo công ty xin gửi lời cảm ơn trân trọng về những hỗ trợ, đóng góp quý báu đó và tin tưởng rằng năm 2008 Gemadept sẽ tiếp tục vững bước đi tới những thành công hơn nữa.

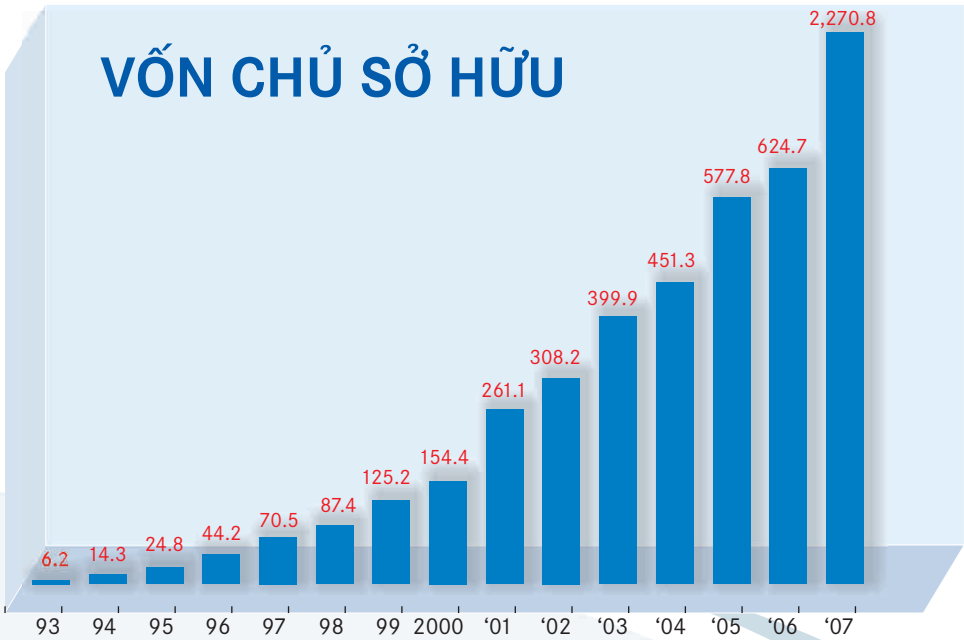
Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị
Đỗ Văn Nhân

DOANH THU & LỢI NHUẬN

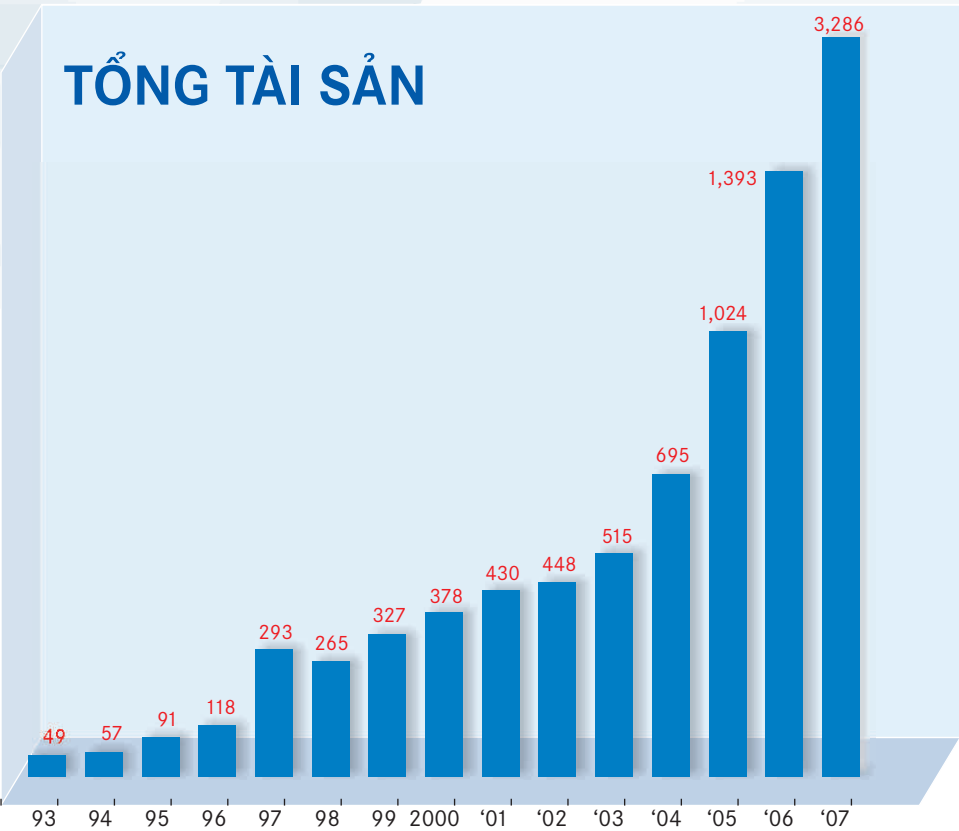


CHỈ TIÊU	2005	2006	2007
Doanh thu	1.103.477.261.324	1.211.977.950.384	1.171.917.283.203
Lợi nhuận trước thuế	193.518.890.150	219.573.969.254	264.605.819.809
Lợi nhuận sau thuế	135.979.891.715	156.107.999.264	202.684.620.310
Vốn chủ sở hữu	578.793.165.032	624.729.397.331	2.270.888.375.106
Tổng tài sản	1.033.273.560.237	1.392.876.957.675	3.286.357.819.606

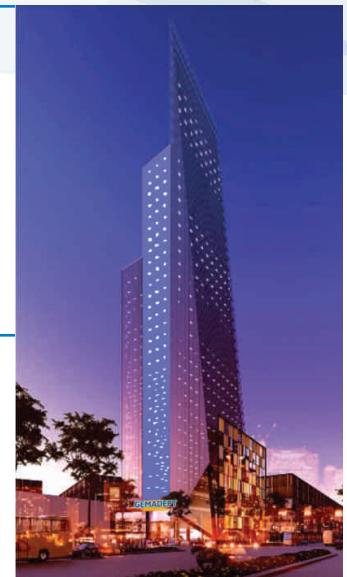
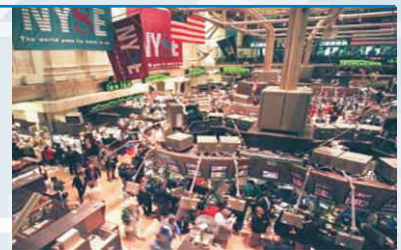




CHỈ TIÊU	2005	2006	2007
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu (ROE)	23.99 %	24.99 %	14.00 %
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Tài sản (ROA)	13.16 %	18.10 %	11.31 %
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Doanh thu	17.54%	18.12 %	22,58%



LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG



KHAI THÁC CẢNG & LOGISTICS

Khai thác cảng tại TP Hồ Chí Minh, Bình Dương, Vũng Tàu & Hải Phòng. Liên doanh với các hãng Schenker, MBN, LCL về logistics.



VẬN TẢI HÀNG HOÁ

Vận tải container chuyên tuyến, vận tải hàng siêu trường siêu trọng, vận tải đa phương thức.



QUẢN LÝ TÀU

Mua bán, cho thuê, khai thác, quản lý tàu, quản lý thuyền viên.



ĐẠI LÝ HÀNG HẢI

Liên doanh với các hãng OOCL, Hyundai, Sinokor, Inchcape, đại lý cho MISC và hợp tác với hơn 40 hãng giao nhận quốc tế.



BẤT ĐỘNG SẢN

Xây dựng & cho thuê cao ốc văn phòng tại Tp.HCM, Hà Nội, Đà Nẵng, Quy Nhơn.



ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

Đầu tư tài chính vào các doanh nghiệp Potraco, Ngân hàng Hàng hải, Vĩnh hảo, Navibank, Thương cảng Vũng Tàu ...

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CHÍNH NĂM 2007

ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KHAI THÁC CẢNG



Thi công bến số 1 Cảng Dung Quất



CẢNG PHƯỚC LONG PIP

Đầu năm 2007 Gemadept chuyển đổi ICD Phước Long thành Công ty Trách nhiệm hữu hạn 1 thành viên Cảng Phước Long. Công ty mới đã tiến hành hàng loạt các biện pháp cơ cấu lại tổ chức và quy trình sản xuất. Những hoạt động tích cực này đã mang lại những kết quả cụ thể: sản lượng khai thác cảng năm 2007 đạt tới 370 ngàn Teu. Mô hình sản xuất mới đã phát huy tác dụng mang lại sự tăng trưởng bền vững cho Gemadept.



CẢNG QUỐC TẾ GEMADEPT DUNG QUẤT

Khởi công ngày 15/7/2006, đến nay Cảng đã hoàn thành các hạng mục chính và dự kiến sẽ đưa vào khai thác từ quý 3 năm 2008. Nằm ngay trong vịnh Dung Quất, Cảng quốc tế Gemadept Dung Quất là cửa ngõ cho khu kinh tế và các tỉnh Miền Trung. Với hệ thống cầu tàu, kho bãi hậu phương được đầu tư trang thiết bị hiện đại, Cảng Dung Quất hoàn toàn đáp ứng được nhu cầu xếp dỡ, lưu kho bãi cho các loại hàng hóa và container.



CẢNG QUỐC TẾ GEMADEPT NHƠN HỘI

Sau 2 năm chuẩn bị, ngày 7/12/2007 Cảng Quốc tế Gemadept Nhơn hội đã được động thổ tại tỉnh Bình Định. Cảng là một công trình hạ tầng hàng hải quan trọng của tỉnh Bình Định, có thể tiếp nhận tàu 30.000 DWT với tổng mức đầu tư trong Giai đoạn 1 là 1.197 tỷ đồng.



HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CHÍNH NĂM 2007

ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KHAI THÁC CẢNG



CẢNG LÊ CHÂN

Trong những năm qua, Gemadept đã chú trọng đầu tư cho khu vực phía Bắc. Năm 2007 cùng với việc củng cố bộ máy tại chi nhánh Hải phòng, Gemadept đã liên kết đầu tư xây dựng Cảng Lê Chân nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và tăng sản lượng khai thác. Cảng Lê Chân có diện tích 6,5 ha và 144m cầu tàu, do Gemadept trực tiếp điều hành và khai thác. Tháng 12/2007, Cảng đã được khởi công xây dựng và dự kiến cuối năm 2008 sẽ đưa vào khai thác.



Ban Lãnh Đạo Công ty làm việc với Ngài **Hervé Bolot**,
Đại sứ nước CH Pháp Tại Việt Nam

CẢNG TRUNG CHUYỂN CONTAINER QUỐC TẾ GEMADEPT CÁI MÉP

Đây là dự án Cảng quan trọng nhất trong kế hoạch phát triển dài hạn của Gemadept. Cho đến thời điểm hiện tại đây là dự án Cảng Container có quy mô lớn nhất tại Việt nam, với vốn đầu tư lên tới 520 triệu USD. Cảng bao gồm 3 bến cho tàu container cỡ lớn và 2 bến cho tàu feeder. Năm 2007, Gemadept đã ký kết liên doanh với tập đoàn Hàng hải CMA-CGM lớn thứ 3 thế giới để đầu tư xây dựng cảng này. Các công việc cần thiết đang được tiến hành để có thể khởi công xây dựng trong năm 2008.



QUY MÔ CẢNG

- + Diện tích cảng: 74 ha
- + Hệ thống cầu tàu:
 - 3 cầu cho tàu container cỡ lớn dài 1.500 mét
 - 2 cầu cho tàu feeder dài 400m
- + Độ sâu trước bến: 16m
- + Cỡ tàu: 200,000 DWT
- + Công suất thiết kế giai đoạn 1: 1 triệu Teu/năm
- + Tổng vốn đầu tư 520 triệu USD.

CẢNG CONTAINER GEMADEPT CÁI MÉP

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CHÍNH NĂM 2007

VẬN TẢI CONTAINER CHUYÊN TUYẾN

VẬN TẢI QUỐC TẾ

Vận tải container là một trong những dịch vụ chủ lực của Gemadept. Cuối năm 2007 Gemadept đã bắt đầu khai thác các tuyến vận tải ra khu vực châu Á, các tàu mang thương hiệu Gemadept đã có mặt tại các trung tâm Hàng hải lớn Đông bắc Á, Đông nam Á như Hongkong, Singapore, Malaysia. Sự kiện này đánh dấu một chặng đường phát triển mới của Gemadept trên lĩnh vực vận tải.



Các tuyến vận tải quốc tế & ven biển

- HCM/SINGAPORE
- HPH/DAG/QUI/SINGAPORE
- HCM/PORT KELANG
- HPH/KAHHSIUNG/HONGKONG
- HCM / BANGKOK

Các tuyến vận tải của Gemadept có tần suất 1-2 chuyến / tuần với lịch trình cố định và dịch vụ chất lượng cao đang là sự lựa chọn của nhiều khách hàng trong và ngoài nước.

VẬN TẢI NỘI ĐỊA

Tuyến vận tải container ven biển được mở từ năm 2003 và đã góp phần làm tăng doanh số của Gemadept lên trên mức 1.000 tỷ. Năm 2007 mặc dù giá nhiên liệu tăng vọt nhưng nhờ tổ chức tốt sản xuất, thành lập phòng GLD (Gemadept Liner Division) sản lượng vận tải đã đạt được 61.000 Teu, tăng 12,9% so với năm 2006. Gemadept chiếm thị phần hàng đầu trên các tuyến vận tải biển nội địa và Campuchia với chất lượng dịch vụ cao.

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CHÍNH NĂM 2007 PHÁT TRIỂN ĐỘI TÀU



Nhận tàu Stellar Pacific, tại Pusan 24/07/2007



Nhận Tàu Pacific Pear và - Pacific Gloria tại Malaysia ngày 03/08/2007

ĐẦU TƯ ĐỘI TÀU

Tính đến cuối năm 2007, Gemadept đã đứng vào đội ngũ những hãng tàu tầm cỡ của khu vực Asean. Gemadept đã sở hữu 5 tàu biển chở container với tải trọng 500-1300 Teu và 11 tàu container cấp S1, S2. Việc Gemadept đầu tư đội tàu đúng thời điểm không những mang lại giá trị tăng thêm gần 100 tỷ đồng cho công ty mà còn là điều kiện quan trọng để Gemadept mở các tuyến vận tải quốc tế tới khu vực châu Á.

Đầu tư 560 tỷ đồng mua 3 tàu container đường biển

Tháng 7 & 8/2007 Gemadept đã giao dịch thành công mua thêm 3 tàu container chuyên dụng là: Pacific Pearl, Pacific Glory, Stellar Pacific với sức chở từ 580-750 Teu, tổng trị giá khoảng 560 tỷ đồng.



Hạ thủy tàu container đường thủy nội địa lớn nhất Việt nam

Ngày 9/6/2007, tàu Phước Long 16 - tàu container đường thủy nội địa lớn nhất Việt Nam của Gemadept đã được hạ thủy thành công. Tàu Phước Long 16 do Trường Đại học Hàng hải Việt Nam thiết kế với chiều dài 75 m, chiều rộng 10 m, mớn nước 3,8 m, trọng tải 1800 tấn và được lắp 2 máy 1200 sức ngựa. Tàu Phước long 16 chở được 75 container loại 20'. Tàu thích hợp khai thác trên các tuyến Sài Gòn/Cần Thơ/ Phnompenh

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CHÍNH NĂM 2007

THÀNH LẬP CÁC CÔNG TY LIÊN DOANH

Các hãng tàu, hãng giao nhận và Logistic hàng đầu thế giới đã có mặt ở Việt nam từ những năm 90, hình thức hợp tác giai đoạn đó là chỉ định đại lý. Việc Việt Nam gia nhập WTO, mở cửa thị trường hàng hải dẫn đến xu thế các hãng nước ngoài chấm dứt hình thức đại lý để thành lập công ty riêng. Năm bắt trước được xu thế đó, Gemadept đã chủ động đàm phán với các đối tác và năm 2007 đã thành lập được các công ty liên doanh:

Liên doanh với Tập đoàn Hàng hải Hyundai Hàn Quốc (HMM)

Ngày 27/7, hãng tàu HMM và Gemadept đã chính thức khai trương một liên doanh mới trong lĩnh vực dịch vụ vận tải biển. Công ty HMM Việt Nam có trụ sở chính đặt tại 2A-4A, Tôn Đức Thắng, Quận 1, trong đó Gemadept góp 49%, bên nước ngoài góp 51%. Năm 2007 sản lượng thực hiện giữa Gemadept và Hyundai đã đạt tới mức 6000 TEUs/tháng.



Liên doanh với tập đoàn Schenker (Đức)

Logistics là một trong những lĩnh vực quan trọng được Gemadept chú trọng phát triển. Sau gần 2 năm chuẩn bị, Công ty TNHH Schenker – Gemadept Logistics Vietnam đã được thành lập với vốn đầu tư là 5.5 triệu USD. Ba tháng sau khi thành lập, ngày 19/10/2007, công ty đã tiến hành khởi công xây dựng dự án trung tâm logistics đẳng cấp quốc tế với diện tích 15.000 m2 tại Khu công nghiệp Sóng Thần 1, Huyện Dĩ An, Tỉnh Bình Dương. Trên nền tảng công nghệ Logistics của Schenker – một tập đoàn lớn thứ 2 thế giới về Logistics và kinh nghiệm 17 năm trong lĩnh vực hàng hải kho vận của Gemadept, công ty liên doanh sẽ mang tới cho khách hàng tại những dịch vụ logistics hoàn hảo.



Liên doanh với hãng Đại lý Hàng hải hàng đầu thế giới Inchcape Shipping Services - ISS (Vương Quốc Anh)

Tháng 11 năm 2007, ISS với hệ thống đại lý trên 200 văn phòng khắp thế giới đã ký hợp đồng liên doanh với Gemadept thành lập công ty ISS-Gemadept. Công ty sẽ cung cấp và thỏa mãn mọi yêu cầu của khách hàng theo tiêu chuẩn quốc tế, đặc biệt cung cấp dịch vụ đại lý chất lượng cao cho các tàu dầu thuộc tập đoàn dầu khí BP, Exxon Mobile, tàu du lịch, tàu chiến, tàu hàng... cập các cảng Việt Nam. Chuyến tàu dầu thô đầu tiên của Exxon Mobile do ISS-GMD làm đại lý ngoài khơi Vũng Tàu tháng 2 năm 2008 đánh dấu bước tiến mới của GMD trong hoạt động đại lý tàu biển.



HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CHÍNH NĂM 2007 BẤT ĐỘNG SẢN



Với chiến lược đầu tư đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh, Gemadept đã lựa chọn lĩnh vực bất động sản với phân khúc thị trường văn phòng và căn hộ cao cấp tọa lạc tại khu vực trung tâm thương mại thành phố, đảm bảo hiệu quả cao và bền vững. Năm 2006, Gemadept đã khởi công xây dựng cao ốc văn phòng loại A tại đường Lê Thánh Tôn, Q.1 mang tên Cao ốc Gemadept. Công trình đã hoàn thành và bắt đầu hoạt động từ tháng 5/2008. Cuối năm 2008, Gemadept sẽ tiếp tục khởi công xây dựng tổ hợp khách sạn 5 sao, cao ốc văn phòng, trung tâm thương mại Leloi Plaza trên diện tích đất 5.600m² tại góc đường Lê Lợi & Nam Kỳ Khởi Nghĩa.



VĂN PHÒNG CHO THUÊ

Gemadept – Cao ốc Văn phòng – Quận 1
Số 6 Lê Thánh Tôn – Q.1 – TP.HCM

Sẵn sàng hoạt động từ tháng 5/2008

Cao ốc văn phòng loại A

- Tổng diện tích: 16,000 m²
- 22 tầng bao gồm 2 tầng hầm đỗ xe
- Sàn vuông vức, không vướng cột
- 5 thang máy Schindler thông minh tốc độ cao
- Tiện nghi theo tiêu chuẩn quốc tế
- Quản lý theo tiêu chuẩn quốc tế
- Thiết kế kiến trúc: DCM STUDIOS
- Tọa lạc ở Trung tâm Thương Mại Thành phố



Gemadept

Xin liên hệ:

Tel : (84-8) 914 0141 – Ext: 263

Mobile: 0903 700 560 – Cô Thảo

Mobile: 0983 831 989 – Cô Chang

Mobile: 0903 914 574 – Anh Tịnh

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CHÍNH NĂM 2007 PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

Đào tạo phát triển nguồn nhân lực là một trong những yếu tố then chốt đảm bảo sự thành công của Gemadept. Năm 2007 công ty đã đề bạt, bổ nhiệm hơn 30 cán bộ chủ chốt. Sau một thời gian công tác ở vị trí mới, các cán bộ này đã chứng tỏ được năng lực vững vàng và là nguồn nhân lực để triển khai các dự án lớn.

CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG GEMADEPT

Nhằm đáp ứng nhu cầu nhân sự cho các dự án trọng điểm trong thời gian tới, năm 2007 Gemadept đã tổ chức Roadshow giới thiệu Chương trình học bổng và đào tạo năm 2007 – 2008 tại các trường đại học GTVT, Ngoại thương và Kinh tế. Chương trình đã thu hút được sự quan tâm của hàng ngàn sinh viên các năm cuối của 3 trường nói trên.



NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH :

- Sinh viên đăng ký để được xét tuyển
- Tiếp nhận Đơn đề nghị xét cấp học bổng của các Sinh viên
- Xét tuyển, chọn lựa những sinh viên ưu tú để trao học bổng.
- Những sinh viên năm cuối được nhận học bổng 1.000.000 đ/tháng.
- Sinh viên được tuyển chọn sẽ tham gia vào Chương trình đào tạo của Gemadept; được thực tập tại các phòng ban của Công ty.
- Những sinh viên khi tốt nghiệp có thành tích xuất sắc sẽ được ưu tiên phỏng vấn xét tuyển vào làm việc chính thức cho Công ty.



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN



Ngày 27/3/2008, Gemadept tổ chức hội nghị triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2008, với chủ đề

“VƯỢT QUA THỬ THÁCH – PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG”

Năm 2008, được dự báo là năm các doanh nghiệp Việt nam sẽ gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là ngành hàng hải. Giá nhiên liệu tăng cao nhất trong lịch sử, tỷ lệ lạm phát gia tăng, giá thuê tàu vẫn ở mức cao, sản lượng xuất khẩu sụt giảm, chi phí đầu vào, tiền lương tăng cao là những nhóm nhân tố ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Gemadept trong năm 2008. Ban lãnh đạo & tập thể CBCNV Gemadept coi đó là những thách thức cần phải vượt qua.

Mục tiêu đặt ra trong năm 2008 là tập trung thực hiện chiến lược dài hạn đã đề ra và hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế doanh thu, lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2008 sẽ tập trung vào triển khai các mảng kinh doanh cốt lõi (Vận tải, Khai thác Cảng, Logistics) đồng thời đẩy mạnh các dự án thuộc chiến lược đa dạng hóa ngành nghề. Trong đó trọng tâm là :

1. Khởi công xây dựng 2 cảng tại khu vực Cái Mép.
2. Hoàn thành, đưa vào khai thác cảng Dung Quất, Lê Chân.
3. Hoàn thành, đưa vào sử dụng cao ốc Gemadept.
4. Mở rộng hoạt động vận tải container quốc tế & nội thủy.
5. Đầu tư cho đội tàu và container: mua 2-3 tàu biển, đóng mới tàu S1, S2.
6. Tích cực chuẩn bị để khởi công xây dựng nhà ga hàng hóa hàng không.
7. Góp vốn đầu tư thành lập hãng Logistics hàng không.
8. Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, đào tạo.
9. Triển khai phần mềm quản lý tài chính Oracle.

MỤC TIÊU & KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NĂM 2008

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Phát triển các ngành nghề kinh doanh cốt lõi:

- Đầu tư, xây dựng hệ thống cảng biển, Logistics và mạng lưới dịch vụ hàng hải dọc bờ biển đất nước, tại các vùng kinh tế trọng điểm.
- Đầu tư mở rộng lĩnh vực vận tải biển thành hãng tàu viễn dương tầm cỡ khu vực mang thương hiệu Gemadept.
- Tập trung mở rộng vào các lĩnh vực vận tải mũi nhọn: Hàng không, Logistics, Vận tải siêu trường, siêu trọng ...

Đa dạng hóa ngành nghề

- Xây dựng các tổ hợp cao ốc hiện đại tại các trung tâm kinh tế trong nước và nước ngoài.
- Xây dựng các khu công nghiệp tại các vùng kinh tế trọng điểm.
- Hoạt động tài chính.

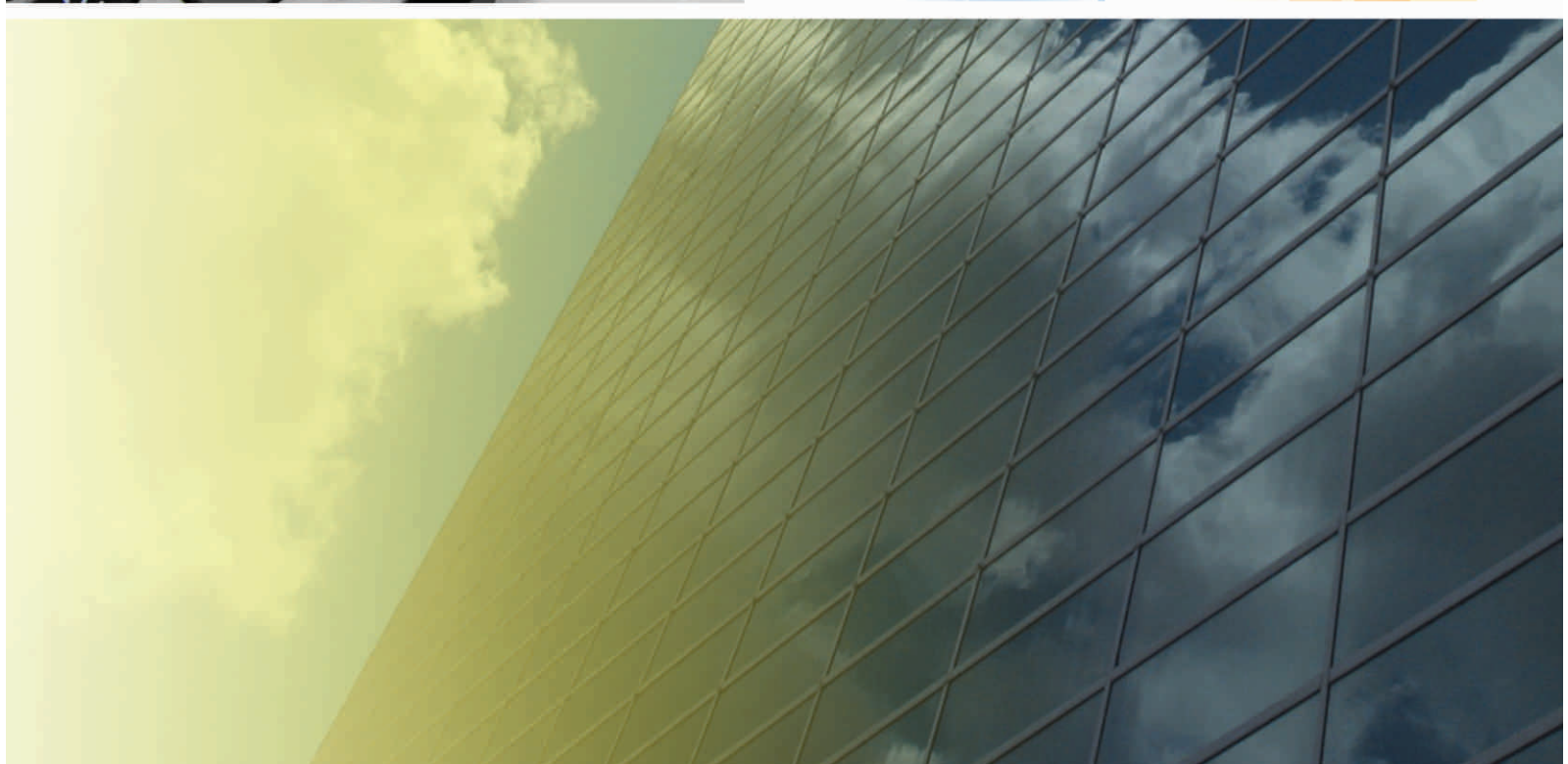
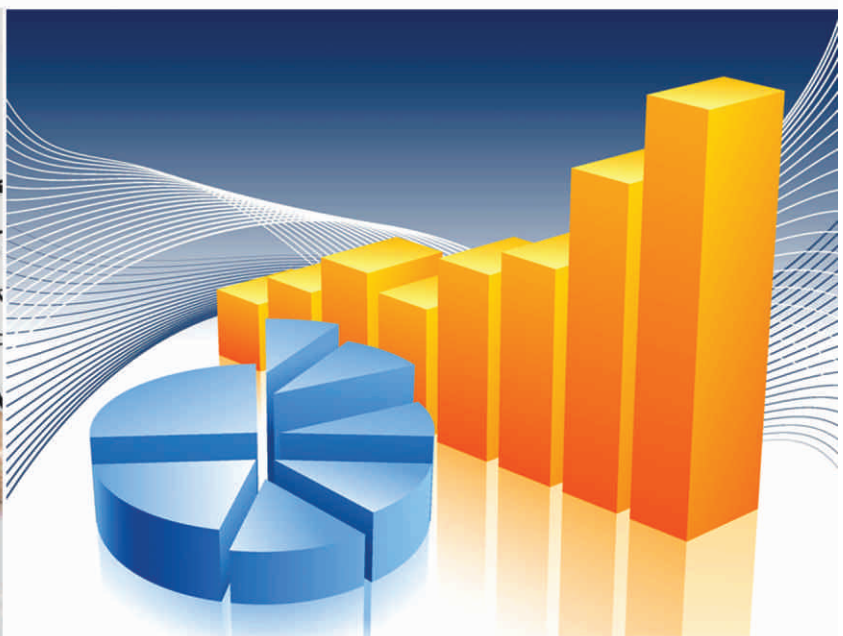
ĐẦU TƯ TRANG THIẾT BỊ 2008

- Đầu tư cho Cảng ICD Phước long : Xe nâng hàng PPM, Xe nâng rỗng, Xe tải nặng, Tàu tự hành...
- Đầu tư cho Gemadept Hải phòng : Xe PPM, xe nâng rỗng, forklift, xe tải.
- Mua thêm vỏ container, tăng tỷ lệ container đặc biệt, Container lạnh.



CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT

BÁO CÁO TÀI CHÍNH



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Gemadept trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Gemadept và các công ty con, công ty liên kết (gọi chung là Tập đoàn) đã được kiểm toán.

Khái quát về Công ty

Công ty cổ phần Gemadept được thành lập theo Quyết định số 1489 QĐ/TCCB-LĐ ngày 24 tháng 7 năm 1993 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

Công ty hoạt động theo:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 059080 ngày 01 tháng 11 năm 1993 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.
- Điều lệ Công ty đã được Bộ Giao thông vận tải công nhận tại Quyết định số 2047QĐ/TCCB-LĐ ngày 18 tháng 10 năm 1993 và các Điều lệ sửa đổi, bổ sung. Trong năm 2007 Công ty đã được Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh chuẩn y các vấn đề liên quan đến tăng vốn điều lệ tăng lên thành 475.000.000.000 VND và bổ sung thêm một số hoạt động về đầu tư xây dựng, kinh doanh xăng dầu và khai thác khoáng sản.

Hoạt động chính của Công ty:

- Đầu tư, xây dựng, khai thác cảng biển, cảng sông và cảng hàng không. Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa các loại.
- Vận chuyển đa phương thức; vận tải hành khách và các loại hàng hóa, kể cả container và hàng siêu trường siêu trọng bằng đường biển, đường sông, đường bộ và đường hàng không.
- Dịch vụ Logistics; xây dựng, khai thác, kinh doanh các loại kho, bãi; khai thuê Hải quan.
- Dịch vụ đại lý tàu biển; dịch vụ đại lý vận tải đường biển; dịch vụ giao nhận hàng hóa; cung ứng tàu biển và các dịch vụ hàng hải khác.
- Mua, bán, quản lý, khai thác, sửa chữa, đóng mới, thuê và cho thuê các loại tàu biển, tàu sông, container, các loại cầu, xe nâng và các loại phương tiện, thiết bị, vật tư, phụ tùng khác cho ngành vận tải, khai thác cảng và logistics.
- Quản lý, thuê và cho thuê thuyền viên.
- Kinh doanh xuất nhập khẩu trực tiếp. Đại lý kinh doanh xăng dầu. Khai thác khoáng sản.
- Đầu tư, xây dựng, quản lý, kinh doanh, khai thác bất động sản, cao ốc văn phòng, khách sạn, khu du lịch và vui chơi giải trí, căn hộ, chung cư, khu dân cư, trung tâm thương mại, khu công nghiệp.
- Đầu tư tài chính; kinh doanh chứng khoán; góp vốn vào ngân hàng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ và thực hiện các hoạt động tài chính khác.
- Thực hiện các hoạt động kinh doanh khác mà Hội đồng Quản trị quyết định trong từng thời kỳ.

Vốn điều lệ	475.000.000.000 VND
Số cổ phiếu	47.500.000 cổ phiếu
Mệnh giá	10.000 VND/cổ phiếu

Trụ sở chính

Địa chỉ : Lầu 15, số 35 đường Nguyễn Huệ, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại : (848) 9140133

Fax : (848) 8 215189

E-mail : info@gemadept.com.vn

Mã số thuế : 0 3 0 1 1 1 6 7 9 1 - 1

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(Tiếp theo)

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC HẠCH TOÁN PHỤ THUỘC

Tên đơn vị phụ thuộc	Địa chỉ
Chi nhánh Hà Nội	108 Lò Đúc, TP. Hà Nội
Chi nhánh Quảng Ninh	46 Phạm Ngũ Lão, TP. Hạ Long
Chi nhánh Hải Phòng	282 Đà Nẵng, quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng
Chi nhánh Đà Nẵng	39 Quang Trung, TP. Đà Nẵng
Chi nhánh Quy Nhơn	133 Lê Lợi, TP. Quy Nhơn
Chi nhánh Cần Thơ	19 Lê Hồng Phong, TP. Cần Thơ
Chi nhánh Gemadept tại Campuchia	115, đường số 556, Sangkat Boeung kok II, Khan Toul Kok, Phnom Penh, Campuchia.

CÁC CÔNG TY CON

Tên Công ty Địa chỉ trụ sở chính	Lĩnh vực kinh doanh	Tỷ lệ phần sở hữu	Ghi chú
GEMADEPT SINGAPORE LTD. 70 Shenton way # 08 03/04 Marina house, Singapore.	Đại lý hàng hải, khai thác tàu; tiếp thị cho các sản phẩm dịch vụ của Gemadept tại Singapore; huy động vốn cho các dự án về cơ sở hạ tầng hàng hải; Môi giới, giới thiệu nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào các dự án hàng hải, khu công nghiệp, hạ tầng giao thông tại Việt Nam.	100%	
GEMADEPT MALAYSIA LTD. 4217 – 4219, 3rd floor, Persiaran Raja, Muda Musa, 4200 Port Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia.	Đại lý hàng hải, tiếp thị cho các sản phẩm dịch vụ của Gemadept tại Malaysia; huy động vốn cho các dự án về cơ sở hạ tầng hàng hải; Môi giới, giới thiệu nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào các dự án hàng hải, khu công nghiệp, hạ tầng giao thông tại Việt Nam.	100%	
CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VẬN TẢI TỔNG HỢP V.N.M Lầu 15, Habour View Tower, số 35 Nguyễn Huệ, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.	Khai thác bến bãi container; Dịch vụ môi giới hàng hải; Dịch vụ giao nhận, vận chuyển, xếp dỡ hàng hóa, đại lý vận tải; Mua, bán, cho thuê tàu, container, máy móc, thiết bị hàng hải; Xây dựng cầu cảng, bến bãi, công trình dân dụng, công nghiệp.	100%	
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUỐC TẾ GEMADEPT DUNG QUẤT 56 Đại lộ Hùng Vương, TP Quảng Ngãi, Việt Nam.	Xây dựng Cảng, quản lý, điều hành và khai thác cảng.	55%	Đang trong quá trình triển khai hoạt động kinh doanh
CÔNG TY TNHH CẢNG PHƯỚC LONG Lầu 15, Habour View Tower, Số 35 Nguyễn Huệ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.	Kinh doanh vận tải đa phương thức, khai thác bến bãi thực hiện nhiệm vụ đại lý và môi giới hàng hải, kinh doanh dịch vụ đại lý vận tải, giao nhận. Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa. Mua bán cho thuê tàu - container - máy móc - thiết bị hàng hải. Đầu tư xây dựng và khai thác cầu cảng, bến bãi, Đóng mới, sửa chữa các phương tiện vận tải thủy biển.	100%	

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(Tiếp theo)

CÁC CÔNG TY CON

Tên Công ty Địa chỉ trụ sở chính	Lĩnh vực kinh doanh	Tỷ lệ phần sở hữu	Ghi chú
CÔNG TY SINOKOR VIỆT NAM Lầu 15, Habour View Tower, số 35 Nguyễn Huệ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.	Cung cấp các dịch vụ đại lý hàng hải và các dịch vụ khác như dịch vụ kho bãi, dịch vụ giao nhận, vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ v.v...	51%	
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUỐC TẾ GEMADEPT NHƠN HỘI Số 98 Phạm Hùng, P. Lý Thường Kiệt, TP Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.	Đầu tư và khai thác Cảng biển; khai thác vận tải đa phương thức, Đại lý và môi giới hàng hải, hàng không; xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp.		Chưa hoạt động

CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT

Tên Công ty Địa chỉ trụ sở chính	Lĩnh vực kinh doanh	Tỷ lệ phần sở hữu	Ghi chú
CÔNG TY MBN-GMD VIỆT NAM Lầu 9, Habour View Tower, số 35 Nguyễn Huệ, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.	Dịch vụ cho thuê kho cho các nhà xuất khẩu cà phê và hàng nông sản Việt Nam dưới hình thức kho "bảo đảm thanh toán".	34 %	
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG CẢNG VŨNG TÀU 973 Đường 30/4- P11- TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Việt Nam.	Kinh doanh tổng hợp, dịch vụ kho vận, kho ngoại quan; khai thuê hải quan; san lấp và xây dựng; khai thác cát, sỏi, đá; sản xuất đồ uống; nuôi trồng thủy sản, môi giới bất động sản.	26,78%	
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG VĨNH HẢO 72 Đường 19/4, Phường Xuân An, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam.	Sản xuất và kinh doanh nước khoáng.	32,98%	
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUẢ CẦU VÀNG Số 117 Lê Lợi, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.	Kinh doanh văn phòng, nhà ở; Tổ chức hội nghị, hội thảo; Mua bán thiết bị văn phòng, máy vi tính và phụ kiện, văn phòng phẩm, đồ dùng cá nhân và gia đình; Kinh doanh vận chuyển hàng hóa, hành khách bằng ô tô, đường thủy.	45%	Chưa hoạt động
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NAM HẢI Ngõ 201, Phường Máy Chai, Đường Ngô Quyền, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, Việt Nam.	Xây dựng Cảng, quản lý, điều hành và khai thác cảng.	30%	Đang trong quá trình triển khai.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(Tiếp theo)

CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT

Tên Công ty Địa chỉ trụ sở chính	Lĩnh vực kinh doanh	Tỷ lệ phần sở hữu	Ghi chú
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH MINH ĐẠM Số 305 Ấp Hải Sơn, Thị Trấn Long Thành, huyện Long Đất, Tỉnh Bà Rịa	Kinh doanh dịch vụ du lịch, ăn uống, vận tải hành khách và kinh doanh may mặc, đồ trang sức.	40%	
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC 231 Ngô Quyền, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng, Việt Nam.	Vận chuyển, xếp dỡ hàng siêu trường, siêu trọng; Dịch vụ tổng hợp kho bãi; Vận tải đường thủy, bộ; Gia công cơ khí các thiết bị điện dân dụng và công nghiệp; Kinh doanh, xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp và các công trình điện có cấp điện áp đến 10kV.	49%	
CÔNG TY TNHH SCHENKER GEMADEPT LOGISTICS VIỆT NAM Lô J2, đường số 8, Khu công nghiệp Sóng Thần 1, Huyện Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Dịch vụ kho bãi và lưu giữ hàng hoá; dịch vụ thông quan; dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy.	49%	
CÔNG TY HUYNDAI -MERCHANT MARINE VIỆT NAM Số 2A-4A Tôn Đức Thắng, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam.	Cung cấp các dịch vụ vận tải đường biển bao gồm cả dịch vụ vận tải nội địa bằng tàu mang quốc tịch Việt Nam, các dịch vụ vận tải tích hợp.	49%	

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Tình hình tài chính hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2007, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Tập đoàn được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm báo cáo này (từ trang 09 đến trang 41).

SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH

Sau ngày kết thúc năm tài chính, giá thị trường của một số chứng khoán bị giảm so với thời điểm Công ty lập dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán vào ngày 28 tháng 12 năm 2007. Ngoài sự kiện nêu trên, Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào xảy ra sau ngày 31 tháng 12 năm 2007 cho đến thời điểm lập báo cáo này cần thiết phải có các điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(Tiếp theo)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH, QUẢN LÝ

Thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch	Tháng 01 năm 2003	-
Ông Phạm Tiến Tịnh	Phó Chủ tịch	Tháng 01 năm 2003	-
Ông Đỗ Văn Minh	Thành viên	Tháng 01 năm 2003	-
Ông Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên	Tháng 01 năm 2003	-
Ông Phạm Hồng Hải	Thành viên	Tháng 01 năm 2003	-
Ông Chu Đức Khang	Thành viên	Tháng 01 năm 2003	-
Ông Dương Thanh Hải	Thành viên	Tháng 01 năm 2003	-
Ông Vũ Ninh	Thành viên	Tháng 01 năm 2003	-
Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên	Tháng 01 năm 2003	-

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Trần Văn Thụy	Trưởng ban	Tháng 01 năm 2003	Tháng 5 năm 2007
Bà Hoàng Tuyết Mai	Thành viên	Tháng 01 năm 2003	Tháng 5 năm 2007
Ông Bùi Hữu Ánh	Thành viên	Tháng 01 năm 2003	-
Ông Lê Ngọc Quang	Thành viên	Tháng 01 năm 2003	-
Ông Lưu Tương Giai	Thành viên	Tháng 01 năm 2003	-
Ông Phạm Quốc Long	Thành viên	Tháng 5 năm 2007	-
Bà Bùi Thị Thu Hương	Thành viên	Tháng 5 năm 2007	-

Ban điều hành

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Phạm Tiến Tịnh	Tổng Giám đốc	Tháng 01 năm 2003	Tháng 4 năm 2007
Ông Đỗ Văn Minh	Tổng Giám đốc	Tháng 4 năm 2007	-
Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Kế toán trưởng	Tháng 01 năm 2003	-

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(Tiếp theo)

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007, A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn.

XÁC NHẬN CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Tập đoàn trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc phải:
- Đảm bảo việc cung cấp đầy đủ và trung thực các thông tin tài chính của Tập đoàn.
- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Công bố các chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động liên tục

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Tập đoàn và Báo cáo tài chính hợp nhất được lập tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Tập đoàn và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Chúng tôi, các thành viên của Ban Tổng Giám đốc Công ty xác nhận rằng, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã được lập một cách đúng đắn, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2007 kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Tập đoàn, đồng thời phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



ĐỖ VĂN MINH - Tổng Giám đốc
Ngày 24 tháng 4 năm 2008

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Số: 0529/2008/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2007 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT

Kính gửi: **CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2007 của Công ty cổ phần Gemadept và các công ty con, công ty liên kết (gọi chung là Tập đoàn) gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2007, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 31 tháng 3 năm 2008, từ trang 09 đến trang 41 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Gemadept. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

CƠ SỞ Ý KIẾN

Quá trình kiểm toán được thực hiện theo hướng dẫn của các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính hợp nhất không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính hợp nhất; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của Kiểm toán viên.

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2007, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Không phủ nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi muốn lưu ý đến người đọc đến thuyết minh V.3 trong phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, để đảm bảo tính thận trọng Công ty đã trích lập bổ sung dự phòng giảm giá chứng khoán cho một số chứng khoán ngắn hạn bán ra trong quý 1 năm 2008 vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm với số tiền là 23.227.704.161 VND.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)



BÙI VĂN KHA - Phó Tổng Giám đốc

Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0085/KTV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2008

A handwritten signature in black ink, appearing to read "Mai Loan".

ĐỖ THỊ MAI LOAN - Kiểm toán viên

Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0090/KTV

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2007

Đơn vị tính: VNĐ

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		1.258.781.838.321	569.369.456.452
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		275.754.725.315	103.897.171.188
1. Tiền	111	V.1	275.754.725.315	103.897.171.188
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		203.305.865.250	20.304.871.250
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	240.102.528.218	20.852.655.365
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư ngắn hạn	129	V.3	(36.796.662.968)	(547.784.115)
III. Các khoản phải thu	130		652.209.710.673	281.607.697.786
1. Phải thu của khách hàng	131	V.4	228.401.134.007	165.161.275.745
2. Trả trước cho người bán	132	V.5	121.652.866.861	22.309.542.795
3. Phải thu nội bộ	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	138	V.6	303.512.792.375	94.875.577.762
6. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139	V.7	(1.357.082.570)	(738.698.516)
IV. Hàng tồn kho	140		9.379.736.317	5.611.552.070
1. Hàng tồn kho	141	V.8	9.379.736.317	5.611.552.070
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		118.131.800.767	157.948.164.158
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9	5.779.168.215	2.137.380.683
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		14.529.903.228	79.478.441
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	V.10	2.047.556.503	2.924.242.000
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.11	95.775.172.821	152.807.063.034

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

Đơn vị tính: VNĐ

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		2.027.754.981.285	823.507.501.223
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Phải thu nội bộ dài hạn	212		-	-
3. Phải thu dài hạn khác	213		-	-
4. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		1.178.670.486.993	592.168.949.825
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.12	967.645.674.970	521.589.980.997
Nguyên giá	222		1.304.869.143.128	896.806.620.588
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(337.223.468.158)	(375.216.639.591)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.13	19.178.069.091	26.058.746.610
Nguyên giá	225		23.890.768.666	31.085.573.565
Giá trị hao mòn lũy kế	226		(4.712.699.575)	(5.026.826.955)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.14	10.117.509.911	9.808.811.194
Nguyên giá	228		10.262.125.910	9.815.908.410
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(144.615.999)	(7.097.216)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.15	181.729.233.021	34.711.411.024
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
Nguyên giá	241		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		792.951.115.733	208.067.033.625
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.16	3.850.000.000	8.250.000.000
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	V.17	175.200.869.323	86.279.813.536
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.18	641.608.262.277	113.537.220.089
4. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư dài hạn	259	V.19	(27.708.015.867)	-
V. Lợi thế thương mại	260		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	270		56.133.378.559	23.271.517.773
1. Chi phí trả trước dài hạn	271	V.20	7.688.151.585	6.984.162.741
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	272	V.21	14.001.257.595	5.032.310.987
3. Tài sản dài hạn khác	278	V.22	34.443.969.379	11.255.044.045
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		3.286.536.819.606	1.392.876.957.674

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

Đơn vị tính: VNĐ

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		972.812.643.323	737.421.260.315
I. Nợ ngắn hạn	310		532.547.438.497	437.779.213.877
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.23	64.953.475.960	95.175.451.104
2. Phải trả cho người bán	312	V.24	224.177.999.492	171.838.287.510
3. Người mua trả tiền trước	313	V.25	27.082.118.441	8.258.906.178
4. Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà nước	314	V.26	39.444.922.130	33.308.659.372
5. Phải trả công nhân viên	315	V.27	14.458.291.071	1.638.076.996
6. Chi phí phải trả	316	V.28	40.858.492.091	21.758.275.897
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	V.29	117.444.448.774	105.801.556.820
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn		V.30	4.127.690.538	
II. Nợ dài hạn	320		440.265.204.826	299.642.046.438
1. Phải trả dài hạn người bán	321		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	322		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	323		31.753.440.302	101.640.000
4. Vay và nợ dài hạn	324	V.31	400.814.193.762	298.240.829.841
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	325		7.198.920.468	185.156.712
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		498.650.294	1.114.419.885
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		2.283.740.202.100	636.656.890.898
I. Vốn chủ sở hữu	410		2.270.888.375.106	624.729.397.331
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.32	475.000.000.000	345.230.340.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.32	1.366.907.462.400	40.979.565.250
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413	V.32	71.797.775.902	64.945.188.649
4. Cổ phiếu quỹ	413	V.32	-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	414		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	415	V.32	907.009.938	778.567.525
7. Quỹ đầu tư phát triển	416		-	-
8. Quỹ dự phòng tài chính	417	V.32	7.218.667.273	366.080.020
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	418	V.32	6.971.403.599	5.825.431.247
10. Lợi nhuận chưa phân phối	419	V.32	342.086.055.994	166.604.224.640
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

Đơn vị tính: VNĐ

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	420		12.851.826.994	11.927.493.567
1. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	421	V.33	12.851.826.994	11.927.493.567
2. Nguồn kinh phí	422		-	-
3. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	423		-	-
C - LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	500	V.34	29.983.974.183	18.798.806.461
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	430		3.286.536.819.606	1.392.876.957.674

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		519.867.556	257.033.038
5. Ngoại tệ các loại:			
USD		1.952.477,02	2.525.467,18
EUR		202.785,90	128.857,68
SGD		6.871.187,00	1.738.591,00
MYR		2.641.227,00	752.443,00
Riel		-	392.396.000
6. Dự toán chi phí hoạt động		-	-

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2008

Trương Như Nguyên
Người lập biểu

Nguyễn Minh Nguyệt
Phụ trách kế toán

Đỗ Văn Minh
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT Năm 2007

Đơn vị tính: VNĐ

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	1.171.917.283.023	1.211.977.950.384
2. Các khoản giảm trừ	03	VI.1	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	1.171.917.283.023	1.211.977.950.384
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	943.715.676.717	964.641.168.386
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		228.201.606.305	247.336.781.998
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	195.469.526.074	74.430.629.272
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	105.953.319.451	16.710.298.917
Trong đó: chi phí lãi vay	23		32.281.303.869	13.858.063.195
8. Chi phí bán hàng	24		172.955.788	165.879.417
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.5	99.280.056.653	89.592.882.679
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		218.264.800.487	215.298.350.257
11. Thu nhập khác	31	VI.6	51.340.629.809	1.318.347.842
12. Chi phí khác	32	VI.7	9.923.031.450	1.387.362.381
13. Lợi nhuận khác	40		41.417.598.359	(69.014.539)
14. Phần lợi nhuận hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	50		4.923.420.963	4.344.633.536
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	60		264.605.819.809	219.573.969.254
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	61	VI.8	49.808.162.546	55.599.683.468
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			(1.944.230.139)	(5.027.754.275)
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	70		216.741.887.402	169.002.040.060
18.1. Lợi ích của cổ đông thiểu số			14.057.267.092	12.894.040.796
18.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ			202.684.620.310	156.107.999.264
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VI.9		4.529	4.522

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2008

Trương Như Nguyên
Người lập biểu

Nguyễn Minh Nguyệt
Phụ trách kế toán

Đỗ Văn Minh
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Đơn vị tính: VNĐ

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		264.605.819.809	219.573.969.254
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02	V.11, 12, 13	1 02.275.649.409	90.450.760.393
- Các khoản dự phòng	03		68.702.969.312	841.318.633
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		(14.956.733.086)	1.718.899.723
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(211.144.601.063)	(64.879.936.479)
- Chi phí lãi vay	06		32.281.303.869	13.858.063.195
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		241.764.408.250	261.563.074.719
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(430.935.961.954)	(34.809.613.810)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(3.768.184.247)	(2.768.615.047)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		148.072.554.522	42.673.597.923
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(1.106.350.439)	9.155.680.522
- Tiền lãi vay đã trả	13		(30.071.303.869)	(13.896.675.481)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		(38.749.319.670)	(51.463.418.364)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		322.139.979.692	89.906.574.614
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	16		(231.002.013.741)	(159.580.126.877)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(23.656.191.456)	140.780.478.200
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(750.185.651.481)	(269.315.650.036)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		162.223.688.118	
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(32.720.873.000)	
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24			
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		(729.407.506.546)	(191.480.845.518)
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26			44.521.714.202
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		72.392.079.459	25.321.577.505
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(1.277.698.263.450)	(390.953.203.847)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

Đơn vị tính: VNĐ

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		1.455.697.557.150	106.850.250
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32			-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		604.285.902.471	240.881.714.500
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(511.517.980.924)	(96.313.684.330)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		(5.982.733.566)	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(41.503.783.400)	(44.154.855.073)
7. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho cổ đông thiểu số			(10.572.099.370)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		1.490.406.862.361	100.520.025.347
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		189.052.407.455	(149.652.700.301)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	103.897.171.188	250.318.815.162
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá				
hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(17.194.853.329)	3.231.056.327
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	275.754.725.315	103.897.171.188

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2008

Trương Như Nguyên
Người lập biểu

Nguyễn Minh Nguyệt
Phụ trách kế toán



Đỗ Văn Minh
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT

Cao ốc Gemadept
6 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé,
Quận 1, TP.HCM
Tel: 84-8-8 236 236
Fax: 84-8-8 235 236
Email: info@gemadept.com.vn
Website: www.gemadept.com.vn